TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯỚNG HÓA,** **TỈNH QUẢNG TRỊ** Bản án số: 16/2018/HS-ST Ngày: 23-5-2018	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thành Biên.

2. Bà Hồ Thúy Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Lâm - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Phan Lê Thành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại Nhà văn hóa khóm An Hà, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2018/TLST - HS ngày 28 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Võ Văn N, sinh ngày: 10/6/1984 tại huyện G, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn M, xã B, huyện G, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Võ Vương Q và bà Lê Thị H; Có vợ là Lê Thị T và có 04 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/10/2017, tạm giam từ ngày 24/10/2017 cho đến nay. Có mặt.

2. Dương Thế Q, sinh ngày: 06/3/1995 tại huyện G, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn X, xã V, huyện G, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Dương M và bà Nguyễn Thị L; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/10/2017, tạm giam từ ngày 24/10/2017 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trần Thị Hoàng M, Luật sư của Chi nhánh Công ty luật TNHH HTV Bình Minh tại Quảng Trị, bào chữa cho Dương Thế Q. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1995. Địa chỉ: thôn X, xã V, huyện G, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Duy T2 (tên gọi khác "Cu Em"), sinh năm: 1996. Địa chỉ: thôn X, xã V, huyện G, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

3. Anh Trần Quang Thanh L (tên gọi khác "Phỏm"), sinh năm: 2000. Địa chỉ: thôn X, xã V, huyện G, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Thái Q2, sinh năm: 1981. Địa chỉ: khóm K, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản Cáo trạng số 15/CT - VKSHH ngày 27/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Võ Văn N về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm đ khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 và Dương Thế Q về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, đ khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 về hành vi phạm tội như sau:

Chiều ngày 18/10/2017, Q đện thoại cho N hỏi mua ma túy tổng hợp dạng viên nén để bán lại kiếm lời nhưng không thống nhất được giá cả. Q mượn xe của anh Hoàng Minh H (ở thôn X, xã V, huyện G, tỉnh Quảng Trị) đến nhà N để trao đổi. N điện thoại cho người tên V (không xác định được lai lịch) hỏi mua ma túy tổng hợp dạng viên nén nhưng Q cũng không đồng ý về giá nên N nói có chỗ mua ma túy giá từ 65.000đồng đến 70.000đồng/01 viên, tiền xăng xe và chi phí dọc đường Q phải chịu. Q đồng ý và đưa cho N 3.000.000đồng. N điều khiển xe mô tô 74C1 – 296.41 chở Q theo đường mòn bên cạnh cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo sang nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Khi đến nhà của người tên Bun Thư cách cửa khẩu khoảng 01km (quá trình điều tra không xác định được), N đưa cho người này 7.000.000đồng và nhờ mua ma túy (trong đó N 4.000.000đồng, Q đưa 3.000.000đồng). Khoảng 30 phút sau, người thanh niên đó về đưa cho Q một gói nilon màu xanh, biết bên trong có nhiều viên ma túy nên Q đưa lại cho N. N lấy thêm bao nilon màu trong suốt quấn bên ngoài và đưa cho Q cầm, rồi cả hai điều khiển xe về Việt N theo đường cũ. Đi được một quãng, N bảo Q đưa gói ma túy cho N cầm ở tay trái và tiếp tục điều khiển xe chở Q về. Khi về đến địa phận khóm T, thị trấn L thì gặp tổ công tác của Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo phát hiện, bắt quả tang và thu giữ gói nilon có chứa 177 viên nén (175 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh) trên bề mặt có dập chìm chữ *"WY"*.

Quá trình điều tra đã thu giữ:

01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Yamaha Exciter, số khung S9A0FY073650, số máy 1S9A073662, màu sơn trắng – xanh, biển kiểm soát 74C1 – 296.41, đã qua sử dụng (hiện đã trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ – VKSHH ngày 28/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa).

Thu giữ của Dương Thế Q gồm:

01 (một) điện thoại di động Nokia, Mode 059W9X1, vỏ màu đen, gắn sim có số thuê bao 01643380447 và 01 (một) điện thoại di động Oppo Neo7, vỏ màu trắng, gắn 02 sim có các số thuê bao 0935451053 và 01229655889, đã qua sử dụng; 01 (một) Giấy biên nhận, nội dung ghi nhận cầm 01 máy Samsung J7 với số tiền 4.100.000đồng; 01 (một) thẻ ATM do Ngân hàng Agribank phát hành số 9704 0507 0532 2837 tên thẻ Dương Thế Q; Tiền Việt N đang lưu hành 400.000đồng; 01 (một) CMND số 197329299, cấp ngày 15/02/2017 và 01 (một) Giấy phép lái xe số 450131002402, cấp ngày 07/5/2013 đều mang tên Dương Thế Q.

Thu giữ của Võ Văn N: 01 (một) điện thoại di động Nokia corporation, vỏ màu hồng - đen, gắn sim có số thuê bao 01648498395, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 507/KLGĐ ngày 22/10/2017 của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: các viên nén màu hồng, màu xanh gửi đến giám định ký hiệu M có Methamphetamin. Methamphetamin là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 67 Nghị định 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Khối lượng Methamphetamin của ký hiệu mẫu M như sau:

Viên nén màu hồng: 175 viên, khối lượng mẫu 16.617g, khối lượng Methamphetamin 2.767g.

Viên nén màu xanh: 02 viên, khối lượng mẫu 0.1642g, khối lượng Methamphetamin 0.001g.

Hoàn lại đối tượng sau giám định trong niêm phong ký hiệu MT01 có hình dấu *"Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị"*.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị nêu trên.

Quá trình điều tra xác định Trần Thanh Quang L, Nguyễn Duy T2, Nguyễn Văn T đã nhiều lần mua ma túy từ Dương Thế Q để sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 12/02/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa đã gửi Công văn đến Công an huyện G đề nghị xử lý vi phạm hành chính các đối tượng nói trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm1999, xử phạt bị cáo Võ Văn N mức án từ 07 – 08 năm tù giam.

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Dương Thế Q mức án từ 07 – 08 năm tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999 và điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Oppo Neo7, vỏ màu trắng, gắn 02 sim có các số thuê bao 0935451053 và 01229655889, đã qua sử dụng của Dương Thế Q; 01 (một) điện thoại di động Nokia corporation, vỏ màu hồng - đen, gắn sim có số thuê bao 01648498395, đã qua sử dụng của Võ Văn N là công cụ thực hiện hành vi phạm tội được niêm phong trong 01 phòng bì ký hiệu M1 có đóng dấu Đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh Quảng Trị.

Tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phòng bì ký hiệu MT 01 có đóng dấu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Trả lại cho Dương Thế Q tiền Việt N đang lưu hành là 400.000đồng và 01 (một) điện thoại di động Nokia, Mode 059W9X1, vỏ màu đen, gắn sim có số thuê bao 01643380447, đã qua sử dụng (được niêm phong trong 01 phòng bì ký hiệu M1 có đóng dấu Đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh Quảng Trị); 01 (một) Giấy biên nhận, nội dung ghi nhận cầm 01 máy Samsung J7 với số tiền 4.100.000đồng (được lưu tại hồ sơ vụ án); 01 (một) thẻ ATM do Ngân hàng Agribank phát hành số 9704 0507 0532 2837 tên Dương Thế Q; 01 (một) CMND số 197329299, cấp ngày 15/02/2017 mang tên Dương Thế Q; 01 (một) Giấy phép lái xe số 450131002402, cấp ngày 07/5/2013 mang tên Dương Thế Q không phải là vật chứng của vụ án.

Và buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho Dương Thế Q phát biểu ý kiến:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Đồng ý với tội danh, tình tiết giảm nhẹ và khung hình phạt như bản luận tội của Kiểm sát viên về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 194 BLHS 1999. Bị cáo đã khai báo đầy đủ, đúng sự thật về những hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Đề nghị HĐXX xem xét vai trò của bị cáo trong vụ án không phải là người khởi xướng mà chỉ đóng vai trò thứ yếu và xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "Người phạm tội tự thú" quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999; áp dụng Điều 47 BLHS 1999 cho bị cáo Q hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt từ 4.5 năm – 5 năm tù, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị và Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Ngày 18/10/2017, Võ Văn N và Dương Thế Q đã có hành vi mua 177 viên nén ma túy tổng hợp (gồm 175 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh) từ huyện SêPôn, tỉnh Savanakhet, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Tổng cộng 177 viên nén ma túy thu giữ có tổng khối lượng 16,7812g; chứa thành phần ma túy là 2,768g Methamphetamin. Ngoài ra, từ ngày 14/10/2017 cho đến khi bị bắt, Dương Thế Q đã nhiều lần mua ma túy tổng hợp dạng viên nén bán lại cho các con nghiện trên địa bàn huyện G, tỉnh Quảng Trị để nhằm mục đích kiếm lời.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời của các bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Vì vậy khẳng định, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo đều cố ý cùng thực hiện một tội phạm nên là đồng phạm trong vụ án nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Đối với Võ Văn N là người khởi xướng và thực hiện hành vi phạm tội tích cực hơn Quốc; N là người chủ động liên hệ với người bán; trực tiếp điều khiển xe chở Q qua biên giới theo đường tiểu ngạch, để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng. Đối với Q là người thụ động, lần đầu đi theo N qua Lào mua ma túy rồi quay lại Việt N thì bị bắt.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo Q tự thú về những lần thực hiện hành vi phạm tội trước đó nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt nghiêm và cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe và giúp các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Xét thấy bị cáo Dương Thế Q từ ngày 14/10/2017 đến ngày 16/10/2017 đã có hành vi bán nhỏ lẽ cho các con nghiện trên địa bàn huyện G. Còn bị cáo N lần đầu mua ma túy nhằm mục đích bán lại kiếm lời nhưng hành vi của các bị cáo chưa thu lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo N và Quốc.

[4] Về vật chứng vụ án: Sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Oppo Neo7, vỏ màu trắng, gắn 02 sim có các số thuê bao 0935451053 và 01229655889, đã qua sử dụng của Dương Thế Q; 01 (một) điện thoại di động Nokia corporation, vỏ màu hồng - đen, gắn sim có số thuê bao 01648498395, đã qua sử dụng của Võ Văn N là công cụ thực hiện hành vi phạm tội được niêm phong trong 01 phòng bì ký hiệu M1 có đóng dấu Đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh Quảng Trị.

Tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phòng bì ký hiệu MT 01 có đóng dấu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Trả lại cho Dương Thế Q tiền Việt N đang lưu hành là 400.000đồng và 01 (một) điện thoại di động Nokia, Mode 059W9X1, vỏ màu đen, gắn sim có số thuê bao 01643380447, đã qua sử dụng (được niêm phong trong 01 phòng bì ký hiệu M1 có đóng dấu Đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh Quảng Trị); 01 (một) Giấy biên nhận, nội dung ghi nhận cầm 01 máy Samsung J7 với số tiền 4.100.000đồng (được lưu tại hồ sơ vụ án); 01 (một) thẻ ATM do Ngân hàng Agribank phát hành số 9704 0507 0532 2837 tên thẻ Dương Thế Q; 01 (một) CMND số 197329299, cấp ngày 15/02/2017 mang tên Dương Thế Q; 01 (một) Giấy phép lái xe số 450131002402, cấp ngày 07/5/2013 mang tên Dương Thế Q không phải là vật chứng của vụ án.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/4/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Yamaha Exciter, số khung S9A0FY073650, số máy 1S9A073662, màu sơn trắng – xanh, biển kiểm soát 74C1 – 296.41, đã qua sử dụng của anh Hoàng Minh H, anh Hùng không biết Q mượn để sử dụng vào việc phạm tội, đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Xét việc trả tài sản của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo N khai nhiều lần mua ma túy của người thanh niên tên *"V"* về sử dụng nhưng không biết rõ lai lịch nên không có cơ sở điều tra làm rõ và xử lý.

Đối với người tên *"Bun Thư"* mà N và Q khai mua ma túy vào ngày 18/10/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hướng Hóa đã tiến hành phối hợp với Công an huyện SêPôn, tỉnh Savanakhet, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào xác minh lai lịch nhưng không đủ cơ sở để chứng minh, Cơ quan Công an sẽ tiếp tục phối hợp để điều tra và xử lý sau. Viện kiểm sát không truy tố, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo Võ Văn N và Dương Thế Q để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Các bị cáo Võ Văn N và Dương Thế Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 đối với bị cáo Võ Văn N.

- Căn cứ điểm b, đ khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 đối với bị cáo Dương Thế Q.

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Văn N và Dương Thế Q phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Xử phạt bị cáo Võ Văn N **07** (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (18/10/2017).

- Xử phạt bị cáo Dương Thế Q **07** (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (18/10/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Văn N và Dương Thế Q.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; điểm a, b khoản 2 Điều 106 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Oppo Neo7, vỏ màu trắng, gắn 02 sim có các số thuê bao 0935451053 và 01229655889, đã qua sử dụng của Dương Thế Q; 01 (một) điện thoại di động Nokia corporation, vỏ màu hồng - đen, gắn sim có số thuê bao 01648498395, đã qua sử dụng của Võ Văn N là công cụ thực hiện hành vi phạm tội được niêm phong trong 01 phòng bì ký hiệu M1 có đóng dấu Đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh Quảng Trị.

Tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phòng bì ký hiệu MT 01 có đóng dấu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Trả lại cho Dương Thế Q tiền Việt N đang lưu hành là 400.000đồng và 01 (một) điện thoại di động Nokia, Mode 059W9X1, vỏ màu đen, gắn sim có số thuê bao 01643380447, đã qua sử dụng (được niêm phong trong 01 phòng bì ký hiệu M1 có đóng dấu Đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh Quảng Trị); 01 (một) Giấy biên nhận, nội dung ghi nhận cầm 01 máy Samsung J7 với số tiền 4.100.000đồng (vật chứng đang được lưu tại hồ sơ vụ án); 01 (một) thẻ ATM do Ngân hàng Agribank phát hành số 9704 0507 0532 2837 tên thẻ Dương Thế Q; 01 (một) CMND số 197329299, cấp ngày 15/02/2017 mang tên Dương Thế Q; 01 (một) Giấy phép lái xe số 450131002402, cấp ngày 07/5/2013 mang tên Dương Thế Q không phải là vật chứng của vụ án.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/4/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Q hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/5/2018).

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Người bào chữa;*
- *VKSND huyện H.Hóa;*
- *Cơ quan CSĐT Công an H.Hóa;*
- *TAND tỉnh Quảng Trị;*
- *VKSND tỉnh Quảng Trị;*
- *Chi cục THADS huyện H.Hóa;*
- *UBND xã Gio Bình, Gio Linh;*
- *UBND xã Gio Việt, Gio Linh;*
- *Nhà giam giữ Công an H.Hóa;*
- *Cơ quan THAHS huyện H.Hóa;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phương